

A. Hoạt động cơ bản bài 56 Toán lớp 4 VNEN

* Số có tổng các chữ số chia hết cho 9 thì chia hết cho 9

Ví dụ: Trong các số sau: 99; 1999; 108; 5643; 29385, em hãy viết vào vở:

- Các số chia hết cho 9;
- Các số không chia hết cho 9.

Trả lời:

- Các số chia hết cho 9 là: 99, 108, 5643, 29385
- Các số không chia hết cho 9 là: 1999

* Số có tổng các chữ số chia hết cho 3 thì chia hết cho 3

Ví dụ: Trong các số sau, em hãy viết các số chia hết cho 3: 213; 109; 1872; 8225

Trả lời:

Các số chia hết cho 3 là: 213, 1872

B. Hoạt động thực hành bài 56 Toán lớp 4 VNEN**Câu 1: Trang 131 sách VNEN toán 4 tập 1**

Em hãy viết vào vở:

- Hai số có ba chữ số chia hết cho 9;
- Bốn số có ba chữ số chia hết cho 3.

Đáp án và hướng dẫn giải

Ta có:

- Hai số có ba chữ số chia hết cho 9 là: 369 và 973

b. Bốn số có ba chữ số chia hết cho 3 là: 342, 873, 684 và 195

Câu 2: Trang 131 sách VNEN toán 4 tập 1

Tìm chữ số thích hợp điền vào chỗ chấm, để được các số chia hết cho 9:

23. ... ; ...78 ; 4...6.

Đáp án và hướng dẫn giải

Điền chữ số thích hợp:

234; 378; 486

Câu 3: Trang 131 sách VNEN toán 4 tập 1

Tìm chữ số thích hợp điền vào ô trống, để được các số chia hết cho 3.

29...., 5 ... 8, 27

Đáp án và hướng dẫn giải

29....: Ta có thể điền vào ô trống các số 1, 4, 7 => tương ứng với các số: 291; 294 và 297

5 ... 8: Ta có thể điền vào ô trống các số 2 và 5 => tương ứng với các số: 528 và 558

.... 27: Ta có thể điền vào ô trống các số 3, 6, 9 => tương ứng với các số: 327, 627, 927

Câu 4: Trang 131 sách VNEN toán 4 tập 1

Trong các số sau: 231; 109; 1872; 8225; 92313, em hãy viết vào vở.

a. Các số chia hết cho 3;

b. Các số không chia hết cho 3.

Đáp án và hướng dẫn giải

Trong các số: 231; 109; 1872; 8225; 92313, ta có:

a. Số chia hết cho 3 là: 231, 1872, 92313

b. Số không chia hết cho 3 là: 109, 8225

C. Hoạt động ứng dụng bài 56 Toán lớp 4 VNEN**Câu 1: Trang 131 sách VNEN toán 4 tập 1**

Bác Tư có đàn gà 410 con. Bác Tư nói đã nhốt đều số gà đó vào 3 chuồng. Hỏi Bác Tư nói đúng hay sai?

Đáp án và hướng dẫn giải

Bác Tư có đàn gà 410 con, Bác Tư nói đã nhốt đều số gà đó vào 3 chuồng => Bác Tư nói sai

Vì: 410 có tổng các chữ số bằng 5 không chia hết cho 3.

Câu 2: Trang 131 sách VNEN toán 4 tập 1

Một đàn gà có nhiều hơn 30 con và ít hơn 40 con. Biết rằng số con gà là một số vừa chia hết cho 2 vừa chia hết cho 3. Tìm số con gà.

Đáp án và hướng dẫn giải

Ta có:

- Số chia hết cho 2 thì tận cùng chữ số đó phải là số chẵn
- Số chia hết cho 3 thì tổng các chữ số phải chia hết cho 3

=> Số con gà vừa chia hết cho 2 vừa chia hết cho 3 thì số đó phải vừa tận cùng là chữ số chẵn, vừa có tổng các số chia hết cho 3.

Xét lần lượt các số ta thấy:

- 31 -> ko chia hết cho 2 và 3 (loại)
- 32 -> chia hết cho 2, không chia hết cho 3 (loại)
- 33 -> chia hết cho 3 không chia hết cho 2 (loại)
- 34 -> chia hết cho 2, không chia hết cho 3 (loại)
- 35 -> không chia hết cho 2 và 3 (loại)
- 36 -> chia hết cho cả 2 và 3 (thỏa mãn)
- 37 -> không chia hết cho cả 2 và 3 (loại)
- 38 -> chia hết cho 2, không chia hết cho 3 (loại)
- 39 -> chia hết cho 3, không chia hết cho 2 (loại)

=> Số cần tìm đó chính là số 36.